

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày: 14/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dần

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Ôn và ông Bùi Văn Tấn

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Hồng Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Tú Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1985 tại huyện L, tỉnh Hòa Bình, nơi cư trú: xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: Mường; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Bùi Văn C, sinh năm 1961 (đã chết) và bà Bùi Thị N, sinh năm 1962. Bị cáo có vợ là Đinh Thị M, sinh năm 1985; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008 và con nhỏ nhất sinh năm 2016;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 16/5/2023 bị Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình ra quyết định xử phạt Vi phạm hành chính số 48/QĐ/-XPHC về hành vi đánh bạc.

Nhân thân: Chưa có án tích.

Hiện tại bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 24/1/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa)

2. Phạm Văn H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 20 tháng 8 năm 2002 tại huyện L, tỉnh Hòa Bình, nơi cư trú: Xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp:

Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Mường; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Ánh Đ, sinh năm 1974 và bà Bùi Thị T1, sinh năm 1978; bị cáo có vợ là Lộc Thị N1, sinh năm 2002; bị cáo có 01 con, sinh năm 2023.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 16/5/2023 bị Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49/QĐ – XPHC về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 24/1/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bùi Văn T2, sinh năm 1988. Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

2. Bùi Văn Q, sinh năm 1978. Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

3. Bùi Văn B, sinh năm 1983. Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

4. Bùi Văn T3, sinh năm 1982. Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

5. Bùi Văn T4, sinh năm 1989. Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

6. Bùi Văn Â, sinh năm. Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

7. Đỗ Minh H1, sinh năm 1966. Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 03/01/2024 Bùi Văn T và Phạm Văn H cùng với 07 (Bảy) đối tượng khác gồm: Bùi Văn T2, sinh năm 1988; Bùi Văn Q, sinh năm 1978; Bùi Văn B, sinh năm 1983; Bùi Văn T3, sinh năm 1982; Bùi Văn T4, sinh năm 1989 cùng trú tại xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Bùi Văn Â, sinh năm 1981, trú tại xóm N, xã Â, huyện L, tỉnh Hòa Bình và Đỗ Minh H1, sinh năm 1966, trú tại xóm Đ, xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình cùng đi làm tại công ty C2 sẵn có địa chỉ tại xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Sau khi đi làm về thì cả 09 (Chín) người rủ nhau vào quán tạp hóa có địa chỉ tại xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình để uống rượu. Sau khi uống rượu tại quán, 09 (C) đối tượng này nhìn thấy có 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ để trên bàn nước của quán, thấy vậy các đối tượng này nảy sinh ý định đánh bạc và cùng rủ nhau ra khu vực lều bỏ hoang thuộc địa phận xóm N, xã Â, huyện L,

tỉnh Hòa Bình để thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Sau đó Bùi Văn T2 cầm bộ bài tú lơ khơ trên bàn uống nước của quán T5. Tất cả cùng đi bộ đến khu vực lều bỏ hoang thuộc địa phận xóm N, xã Á, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Khi đến nơi các đối tượng này cùng thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh liêng, sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài do Bùi Văn T2 cầm từ quán tạp hoá đi theo trước đó, thắng thua trả bằng tiền Việt Nam đồng. Các đối tượng quy ước đánh bạc bằng hình thức đánh liêng như sau: Mỗi lần chơi mỗi người phải đặt 10.000đ (Mười nghìn đồng) để đặt gà, mỗi người chơi được chia 03 lá bài, số bài còn lại bỏ ra ngoài. Sau khi chia bài xong, những người chơi kiểm tra bài của mình có bao nhiêu điểm, có Liêng hay không và bắt đầu chơi, người chia bài sẽ là người được tổ đầu tiên, người tổ tiếp theo lần lượt theo chiều quay kim đồng hồ và phải tổ cao hơn hoặc bằng số tiền của người tổ trước đó nhưng tối đa không quá 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng). Nếu người chơi nào thấy bài của mình nhỏ hoặc không có khả năng thắng bài những người còn lại thì có thể bỏ bài (coi như thua) và sẽ bị mất số tiền đặt gà và số tiền đã tổ trước đó. Khi tổ xong ván bài mà chỉ còn lại một người không bỏ bài thì người đó coi như thắng và sẽ được hết số tiền đặt gà và số tiền đã tổ của những người còn lại. Nếu như trong một ván bài có nhiều người cùng có số tiền tổ bằng nhau thì những người này sẽ cùng hạ bài để tính điểm với nhau, bài của ai có điểm cao nhất thì thắng. Quy ước “Liêng” là bài cao nhất gồm ba quân bài tạo thành một sảnh trong đó theo thứ tự to dần từ một, hai, ba đến Q, K, A (Át), nếu không có “Liêng” thì những người chơi sẽ tính điểm với nhau, 9 điểm là cao nhất và 0 điểm là nhỏ nhất. Nếu trong một ván bài có từ hai người trở lên cùng bằng điểm nhau thì tính đến chất của quân bài để xem người nào thắng, chất “Rô” là to nhất, tiếp theo lần lượt là C1-Tép-Bích. Khi tính điểm quân bài Át (1) đến quân bài 9 tương ứng với số điểm từ 1-9, quân bài 10, J, Q, K tương ứng với 0 điểm. Người chơi nào thắng ván bài trước sẽ được chia bài ván tiếp theo và là người tổ đầu tiên.

Sau khi thống nhất xong, các đối tượng này bắt đầu thực hiện hành vi đánh bạc. Bùi Văn T sử dụng số tiền 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) của bản thân để đánh bạc, Phạm Văn H sử dụng số tiền 290.000đ (hai trăm chín mươi nghìn đồng) của bản thân để đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an huyện L phát hiện, tang vật thu giữ gồm: 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 (Năm mươi hai) quân bài và số tiền 1.440.000đ (Một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng). Sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, tạm giữ tang vật có liên quan và tiến hành niêm phong tang vật theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT – VKS ngày 01/4/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã truy tố Bùi Văn T và Phạm Văn H về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Văn H phạm tội: Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Văn H.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Bộ bài tú lơ khơ gồm có 52 quân bài. Bộ bài cũ, đã qua sử dụng, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền mặt 1.440.000đ (Một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng), hiện đã được gửi vào tài khoản tạm giữ tại K nhà nước huyện L theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử các bị cáo về tội Đánh bạc. Lời sau cùng các bị cáo đều ăn năn hối cải về hành vi của mình, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Văn H đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan, phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, vật chứng của vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 03/01/2024, tại khu vực lều bỏ hoang thuộc địa phận xóm N, xã Á, huyện L, tỉnh Hòa Bình, Bùi Văn T và Phạm Văn H cùng Bùi Văn T2, Bùi Văn Q, Bùi Văn B, Bùi Văn T3, Bùi Văn T4, Bùi Văn Á và Đỗ Minh H1, có hành vi cùng nhau Đánh bạc dưới hình thức đánh liêng bằng bài tú lơ khơ, thắng thua được trả bằng tiền Việt Nam đồng. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình đã phát hiện các đối tượng trên đang có hành vi đánh bạc nên đã tiến hành lập biên bản làm việc, biên bản vi phạm hành chính và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.440.000đ (Một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng). Mặc dù số tiền các bị cáo Bùi Văn T, Phạm Văn H và những người liên quan đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Nhưng đối với Bùi Văn T và Phạm Văn H vào ngày 16/5/2023 đã bị Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình ra quyết định xử phạt Vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc tính đến ngày 03/01/2024 căn cứ vào điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính thì các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Văn H chưa đủ thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố đối với các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Văn H về tội đánh bạc được quy định tại điểm khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về hành vi của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, an ninh địa bàn tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự coi thường pháp luật. Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn, tham gia đánh bạc mang tính bột phát. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức đầy đủ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội bởi trước đó các bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hiệu xử lý hành chính, các bị cáo phải lấy đó làm bài học, nay lại tiếp tục đánh bạc. Do đó cần có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xét thấy:

Đối với bị cáo Bùi Văn T: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Có các tình tiết giảm nhẹ là: Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Phạm Văn H: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Có các tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, có ông bà nội là người có công với cách mạng, là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình

Các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng tại xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với các bị cáo và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát cũng đủ tính răn đe, giáo dục cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như thể hiện tính nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật. Căn cứ điều 65 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 điều 321 Bộ luật Hình sự “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng” Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh gia đình các bị cáo là khó khăn. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với 01 (Một) Bộ bài tú lơ khơ gồm có 52 quân bài. Bộ bài cũ, đã qua sử dụng. Hội đồng xét xử nhận thấy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền mặt 1.440.000đ (Một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo và người liên quan đánh bạc. Hội đồng xét xử nhận thấy cần tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về vấn đề khác : Đối với những người liên quan đã tham gia đánh bạc theo hình thức đánh liêng cùng Bùi Văn T, Phạm Văn H bao gồm : Bùi Văn T2, tham gia đánh liêng với số tiền 120.000đ (một trăm hai mươi ngàn đồng); Bùi Văn Q, tham gia đánh liêng với số tiền 110.000đ (một trăm mười ngàn đồng); Bùi Văn B, tham gia đánh liêng với số tiền 140.000đ (Một trăm bốn mươi ngàn đồng); Bùi Văn T3, tham gia đánh liêng với số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng); Bùi Văn T4, tham gia đánh liêng với số tiền 120.000 đ (Một trăm hai mươi ngàn đồng); Bùi Văn A, tham gia đánh liêng với số tiền 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) Đỗ Minh H1, tham gia đánh liêng với số tiền 110.000đ (Một trăm mười ngàn đồng). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L xác định hành vi của các đối tượng nêu trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo điểm a, khoản 2, Điều 28 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[8] Về án phí: Các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Văn H phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Văn H phạm tội Đánh bạc.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm 14/5/2024.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm 14/5/2024.

Giao các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định điều tại 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Bộ bài tú lơ khơ gồm có 52 quân bài. Bộ bài cũ, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.440.000đ (Một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số:30 ngày 08/4/2024 giữa bên giao là Công an huyện L và bên nhận là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên buộc các bị cáo Bùi Văn T; Phạm Văn H mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CA huyện Lạc Sơn;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Tân Mỹ;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Dân

